

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 29 - 01 - 2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Liên Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Ông **Huỳnh Văn Sơn**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Hà Kim Thông** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Trọng H** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 351/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H1**; sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 3 H, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim H2 và bà Nguyễn Thị M, có vợ và 02 con; nhân thân: Ngày 15/09/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2017; tiền án: Ngày 18/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2022; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2023. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/7/2023, Nguyễn Đức H1 điều khiển xe máy biển số 59P3-367.93 chở mẹ ruột là bà Nguyễn Thị M, khi đến trước địa chỉ B tổ A ấp G, X, H thì bị Tổ công tác 363 Công an huyện H phối hợp với Công an xã X phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Nguyễn Đức H1 không chấp hành, bỏ xe chạy bộ được khoảng 50m lấy từ túi quần bên phải phía

sau đang mặc 01 gói nylon chứa tinh thể không màu ném xuống bãi đất trống định phi tang thì bị Tổ công tác lập biên bản bắt quả tang.

Nguyễn Đức H1 khai nhận nghiện sử dụng ma túy đá từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi bị bắt. Nguồn ma túy đá H1 mua của người nam ở khu vực bến xe A, huyện H về sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 06/7/2023, H1 điều khiển xe máy biển số 59P3- 367.93 đến khu vực bến xe A, huyện H mua 01 gói ma túy đá với giá 150.000đ. Sau khi mua ma túy đá, H1 cất giấu trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe về giao lộ Phạm Văn S – Phan Văn H3 đón mẹ ruột là bà Nguyễn Thị M đi khám bệnh. Khi đến địa chỉ B Tổ A Ấp G, xã X, huyện H thì bị lực lượng Công an huyện H phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 7426/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng PC09 Công an Thành phố H đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Đức H1 và hình dấu Công an xã X, huyện H, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2338g.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Đức H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Nguyễn Đức H1 từ 02 năm đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H1 khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 06/7/2023, Nguyễn Đức H1 điều khiển xe máy biển số 59P3- 367.93 đến khu vực bến xe A, huyện H mua 01 gói ma túy đá với giá 150.000đ cất giấu trong túi quần

đang mặc để sử dụng. Sau đó, Nguyễn Đức H1 điều khiển xe về đón bà Nguyễn Thị M là mẹ ruột đi khám bệnh, khi xe đến địa chỉ B Tổ A, Ấp G, xã X, huyện H thì bị lực lượng Công an huyện H ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra. Từ đó, Nguyễn Đức H1 bỏ xe chạy bộ được khoảng 50m và lấy gói ma túy từ túi quần đang mặc ném xuống bãi đất trống thì bị Tổ công tác lập biên bản bắt quả tang đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

[3] Nội dung khai nhận của bị cáo Nguyễn Đức H1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với nội dung biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định số: 7426/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng PC09 Công an Thành phố H và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy, có đủ cơ sở chứng minh Nguyễn Đức H1 có hành vi tàng trữ 0,2338g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng và bị bắt quả tang vào ngày 06/7/2023 tại chỉ: 21/4A Tổ 1, Ấp G, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Đức H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

[6] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức H1 thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc tàng trữ chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền án năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/12/2022. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức H1, không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với 01 gói niêm phong ghi số vụ 1488/2023 chứa ma túy còn lại sau giám định thuộc loại vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo Nguyễn Đức H1 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[10.3] Đối với 01 xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59P3-367.93 (số khung: RLCE1S9408Y018067; số máy: 1S94018067), qua xác minh chủ sở hữu xe là ông Trần Anh T, sinh năm 1999; nơi thường trú: 87/89/4 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, ông T đã bán xe vào tháng 12/2022 và chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo Nguyễn Đức H1 khai nhận mua xe máy của một người không rõ lai lịch làm phương tiện đi lại, đến ngày 06/7/2023 sử dụng xe đi mua và cất giấu ma túy thì bị bắt giữ. Như vậy, xe máy nêu trên có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng chưa đủ cơ sở chứng minh bị cáo Nguyễn Đức H1 là người quản lý hợp pháp. Do đó, Hội đồng xét xử giao tang vật nêu trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Hết thời hạn thông báo, nếu không có ai yêu cầu thì xe gắn máy trên được sung quỹ Nhà nước.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: **Nguyễn Đức H1** 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày 06/07/2023;

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1488/2023 chứa ma túy còn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H1 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

Giao 01 xe gắn máy xe máy hiệu Exciter biển số 59P3-367.93 (Theo biên bản tạm giữ xe thể hiện số khung: RLCE1S9408Y018067; số máy: 1S94018067) cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Nếu trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe gắn máy trên có yêu cầu thì sẽ được xem xét theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn nêu trên, nếu không có ai yêu cầu thì xe gắn máy trên được sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 14/QĐ-VKS-HS ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Đức H1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Liên Quân